

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thực tập cơ sở - KHCT (Enterprise Practice – Crop Science)

- Mã số học phần : NN391
- Số tín chỉ học phần : 02 tín chỉ
- Số tiết học phần : 60 tiết thực hành.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Bộ môn Khoa Học Cây Trồng, Khoa Nông Nghiệp & SHƯD.

3. Điều kiện tiên quyết: Cây lúa (NN186), Cây rau (NN187), Cây công nghiệp dài ngày (NN188), Cây ăn trái (NN189),...

4. Mục tiêu của học phần:

4.1 Kiến thức:

Sinh viên đến các cơ sở sản xuất cây trồng để tiếp cận điều kiện sản xuất về các cây mà sinh viên được học lý thuyết tại trường. Qua đó sinh viên biết các quy trình kỹ thuật đang áp dụng, nhận định những khó khăn, hệ thống thị trường tiêu thụ, đánh giá cơ sở vật chất, khả năng đầu tư, trang thiết bị và hiểu cách tổ chức quản lý vận hành cơ sở. Từ đó, sinh viên bổ sung vào kiến thức đã học, giúp sinh viên có cái nhìn thực tế và thành công hơn khi ứng dụng kiến thức đã học vào sản xuất, vào công việc khi tốt nghiệp.

4.2 Kỹ năng:

- 4.2.1. Học tập, biết thu thập thông tin, thảo luận, phân tích, tổng hợp và đánh giá vấn đề.
- 4.2.2. Làm việc nhóm, trình bày báo cáo, kỹ năng giao tiếp.
- 4.2.3. Xử lý tình huống và giải quyết vấn đề.
- 4.2.4. Năng lực vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn sản xuất hiệu quả.
- 4.2.5. Có năng lực nghiên cứu khoa học.

4.3 Thái độ:

4.3.1 Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp.

4.3.2 Có phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo. Luôn tiếp cận với khoa học kỹ thuật tiên tiến và thực tế sản xuất.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

5.1 Thực tập: Sinh viên đến học tại cơ sở sản xuất cây trồng ở Đồng bằng sông Cửu Long (cơ sở sản xuất giống cây trồng, nấm ăn, dưa, rau màu, lúa,...); giáo viên chọn cơ sở sản xuất, liên hệ cơ sở, phổ biến với sinh viên nội dung học tập, gửi nhóm sinh viên xuống cơ sở. Sinh viên tham gia sản xuất với cơ sở, trao đổi và thảo luận các vấn đề sản xuất với thầy cô và cán bộ tại cơ sở.

5.2 Viết báo cáo:

5.2.1 Tại cơ sở sản xuất: cuối đợt thực tập sinh viên được cán bộ cơ sở tổ chức thi vấn đáp về các nội dung đã học tập, giải đáp các thắc mắc trong quá trình thực tập.

5.2.3 Học tại trường: giáo viên hướng dẫn viết báo cáo tổng hợp. Sau đó, sinh viên báo cáo nội dung đã học và trao đổi thảo luận với thầy, cô và sinh viên nhóm khác về nội dung thực tập.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Ngày 1	Sinh viên đến cơ sở sản xuất, ổn định chỗ ăn, ở. Cán bộ địa phương sinh hoạt nội quy và chương trình học tập của sinh viên. Sinh viên bắt đầu thực tập.		4.1; 4.2; 4.3
Ngày 2 đến ngày 11	Sinh viên thực tập tại cơ sở. Cuối đợt thực tập sinh viên được cán bộ cơ sở tổ chức thi vấn đáp về các nội dung được học tập, giải đáp các thắc mắc trong quá trình thực tập.	44	4.1; 4.2; 4.3
Ngày 12	Sinh viên về Trường, giáo viên hướng dẫn viết báo cáo tổng hợp.	4	4.1; 4.2; 4.3

6.2 Báo cáo

Sinh viên báo cáo nội dung đã học và trao đổi thảo luận với thầy, cô và sinh viên nhóm khác về nội dung thực tập.	12	4.1; 4.2; 4.3
---	----	---------------

Ghi chú: Các cơ sở sản xuất sẽ thay đổi tùy tình hình thực tế.

7. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình
- Thảo luận chung
- Thảo luận theo nhóm

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đọc và biên soạn tư liệu về loại cây trồng đã được học (trước chuyến đi thực tập).
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực tế và báo cáo kết quả.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Nghiêm túc thực hiện quy định; Tham dự 100% giờ thực tế.	20%	4.3
2	Điểm bài tập	Điểm tại cơ sở thực tập	40%	4.1; 4.2; 4.3
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Báo cáo cuối đợt thực tập. - Bắt buộc dự báo cáo. - Bắt buộc thi kết thúc học phần	40%	4.1; 4.2; 4.3

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

Các giáo trình chuyên ngành Khoa học Cây trồng (Trồng trọt),
ví dụ như:

- [1] Giáo trình cây lúa : Dùng trong các trường Đại học Nông nghiệp / Đinh Văn Lữ. - Hà Nội : Nông nghiệp, 1978
Số thứ tự trên kệ sách: 633.18/ L550
- [2] Giáo trình cây ăn trái / Nguyễn Bảo Vệ chủ biên ; Lê Thanh Phong biên soạn. - Cần Thơ : Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, 2011. **Số thứ tự trên kệ sách:** 634/ Ph500
- [3] Giáo trình kỹ thuật sản xuất rau sạch / Trần Thị Ba, Trần Văn Hai, Võ Thị Bích Thủy. - Cần Thơ : Trường Đại học Cần Thơ, 2008. **Số thứ tự trên kệ sách:** 635.071/ B100
- [4] Giáo trình cây công nghiệp ngắn ngày / Nguyễn Bảo Vệ (chủ biên). - Cần Thơ : Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, 2011.
Số thứ tự trên kệ sách: 633.8/ V250.
- [5] Giáo trình cây công nghiệp dài ngày/ Nguyễn Bảo Vệ, Trần Văn Hậu và Lê Thanh Phong. 2011. NXB Đại học Cần Thơ

...

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**

TRƯỞNG BỘ MÔN